

Số: /TTr-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 4 năm 2017

DƯ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành một số chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét việc đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành một số chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020 (thay thế Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và Luật Viên chức năm 2010, trong những năm qua đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Cao Bằng tiếp tục được củng cố, kiện toàn, thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ; số lượng công chức, viên chức có trình độ đại học, sau đại học ngày càng tăng, là lực lượng quan trọng góp phần thực hiện thành công các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm qua. Tuy nhiên, so với yêu cầu nhiệm vụ, trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa ngang tầm với yêu cầu phát triển của tỉnh và hội nhập quốc tế. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có trình độ sau đại học tuy đã được nâng lên những tỷ lệ vẫn thấp, chiếm 2.69% (Thạc sĩ và tương đương là 512 người/19.014 người), trong đó trình độ Tiến sĩ 07 người/19.014 người, chiếm 0,04%.

Để từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, bên cạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, trong thời gian qua tỉnh ta cũng đã có chủ trương thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Ngày 11/7/2014, Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XV đã thống nhất thông qua Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND về một số chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2015 - 2020 và UBND tỉnh Cao Bằng đã ban hành Quyết định số 45/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 để cụ thể hóa Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND.

Nghị quyết được ban hành là cơ sở pháp lý để thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với người có trình độ chuyên môn cao. Tuy nhiên, qua hơn 02 năm thực hiện, chính sách này vẫn chưa thu hút được trường hợp nào. Sau khi rà soát lại các

nội dung của chính sách quy định tại Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND cho thấy một số nội dung đến nay không còn phù hợp với tình hình thực tiễn, cụ thể:

- Một số căn cứ pháp lý của Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND không còn phù hợp theo quy định hiện hành.

- Quy định đối tượng thu hút có trình độ đại học và thạc sĩ loại giỏi và xuất sắc ở trong nước không đúng với Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 29/2012/NĐ-CP. Mặt khác, trên địa bàn tỉnh Cao Bằng trong những năm gần đây sinh viên các Trường Đại học, Học viện ra trường có tỷ lệ tốt nghiệp loại khá, giỏi, sau đại học trong và ngoài nước tương đối phổ biến, một số chuyên ngành thuộc chuyên ngành, lĩnh vực cần thu hút đã được bổ sung vào các cơ quan nhà nước thông qua các đợt tuyển dụng.

- Quy định điểm thi đầu vào đại học từ 22 điểm trở lên tùy theo từng khối thi là làm một trong những điều kiện đối với một số đối tượng thu hút không còn phù hợp với tình hình thực tiễn, vì hiện nay Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia để lấy điểm thi đầu vào của các Trường Đại học, Học viện theo nguyện vọng đăng ký của thí sinh và tính điểm sàn để làm căn cứ xét tuyển đầu vào của từng năm.

- Quy định cộng điểm ưu tiên đối với đối tượng thu hút tại Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND trái với Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 29/2012/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Vì các Nghị định về tuyển dụng công chức, viên chức đã có quy định cụ thể đối tượng được cộng điểm ưu tiên.

- Các chuyên ngành, lĩnh vực thu hút cần được rà soát và quy định cụ thể để tập trung thu hút một số chuyên ngành, lĩnh vực phù hợp nhu cầu của tỉnh, trong đó bao gồm các chuyên ngành, lĩnh vực được tỉnh chú trọng đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án số 02-ĐA/TU ngày 14/9/2016 của Tỉnh ủy Cao Bằng về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo quản lý đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý trẻ giai đoạn 2016 - 2020.

Với thực trạng và bất cập nêu trên, để chính sách thu hút đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh thực sự đem lại hiệu quả thiết thực thì việc ban hành Nghị quyết mới để thay thế hoặc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND là cần thiết. Trường hợp ban hành Nghị quyết ở hình thức sửa, đổi bổ sung chi tiết hoặc là các tiểu tiết nhỏ sẽ gây khó khăn trong việc theo dõi, triển khai thực hiện. Vì vậy việc ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cao Bằng thay thế Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND là hoàn toàn phù hợp, tạo thuận lợi trong việc theo dõi và thực hiện chính sách. Nghị quyết mới được xây dựng trên cơ sở kế thừa các nội dung vẫn còn hợp lý của Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND và khắc phục những hạn chế bất hợp lý của chính sách hiện hành, là cơ sở pháp lý để thực hiện chính sách đãi ngộ, qua đó từng bước bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh; đồng thời là cơ sở để động viên, khuyến khích đội ngũ

này có điều kiện phát huy năng lực, sở trường trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý cho tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, chất lượng dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao đối với một số chuyên gia, nhà khoa học, công chức, viên chức có trình độ cao; sinh viên tốt nghiệp thủ khoa tại các cơ sở đào tạo trình độ đại học ở trong nước; người tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, xuất sắc tại các cơ sở giáo dục nước ngoài phù hợp chuyên ngành, lĩnh vực còn thiếu đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020.

- Tạo cơ sở pháp lý, sự đồng bộ, thống nhất hoàn thiện việc quy định chính sách và quy trình thực hiện chế độ chính sách đảm bảo theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tuyển chọn được các cá nhân tiêu biểu, xuất sắc, phát huy năng lực, sở trường, trình độ chuyên môn trong công tác; qua đó từng bước làm cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu quy hoạch, bổ nhiệm vào đội ngũ lãnh đạo quản lý các cấp.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

- Đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Kế thừa cơ bản các nội dung vẫn còn hợp lý và điều chỉnh, bổ sung, khắc phục những hạn chế bất hợp lý của chính sách hiện hành.

- Phù hợp với nguồn lực, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xuất phát từ yêu cầu cần thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội theo nhu cầu thực tế của tỉnh trong giai đoạn 2017 - 2020.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về điều kiện, chính sách thu hút, đãi ngộ đối với nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng:

2.1. Đối tượng thu hút, đãi ngộ là người có trình độ chuyên môn cao được tiếp nhận hoặc tuyển dụng không qua thi tuyển vào công chức, viên chức:

a) Giáo sư; Phó Giáo sư; Tiến sĩ khoa học.

b) Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II, Dược sĩ chuyên khoa II thuộc lĩnh vực Y tế.

c) Bác sĩ chuyên khoa I, Dược sĩ chuyên khoa I thuộc lĩnh vực Y tế; Bác sĩ nội trú theo quy định của Bộ Y tế; Thạc sĩ tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc tại các cơ

sở giáo dục ở nước ngoài thuộc phạm vi áp dụng của Hiệp định về tương đương văn bằng hoặc công nhận lẫn nhau về văn bằng hoặc Điều ước quốc tế có liên quan đến văn bằng mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký kết hoặc là thành viên.

d) Người tốt nghiệp thủ khoa tại các cơ sở đào tạo trình độ đại học ở trong nước; người tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc tại các cơ sở giáo dục ở nước ngoài thuộc phạm vi áp dụng của Hiệp định về tương đương văn bằng hoặc công nhận lẫn nhau về văn bằng hoặc Điều ước quốc tế có liên quan đến văn bằng mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký kết hoặc là thành viên.

đ) Huấn luyện viên, vận động viên thể dục - thể thao đạt giải vô địch quốc gia hoặc quốc tế hoặc được phong là vận động viên cấp kiện tướng.

2.2. Đối tượng thu hút, đãi ngộ bằng hợp đồng thu hút chuyên gia: Các chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước; những người đạt giải thưởng Hồ Chí Minh.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Chính sách 1: Tiếp nhận hoặc tuyển dụng không qua thi tuyển vào công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đối với người đang là cán bộ, công chức, viên chức của địa phương khác; tuyển dụng không qua thi tuyển vào công chức, viên chức đối với sinh viên tốt nghiệp đại học, sau đại học, những người có trình độ chuyên môn cao nhưng chưa phải là công chức, viên chức; vận động viên, huấn luyện viên thể dục thể thao thành tích cao.

1.1. Mục tiêu của chính sách: Quy định thống nhất, đồng bộ với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan hành chính nhà nước ở Trung ương, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng về đối tượng áp dụng chính sách. Tập trung thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các chuyên ngành, lĩnh vực mà tỉnh đang thiếu để tuyển dụng vào công chức, viên chức.

1.2. Nội dung của chính sách: Quy định cụ thể đối tượng thu hút, đãi ngộ có trình độ cao được tiếp nhận hoặc tuyển dụng không qua thi tuyển vào công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về công chức, viên chức và tình hình thực tế hiện nay tại tỉnh.

1.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn:

a) Lựa chọn giải pháp 2: Quy định đối tượng trong chính sách thu hút, đãi ngộ thống nhất, đồng bộ với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan hành chính nhà nước ở Trung ương theo hướng ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND, trên cơ sở tiếp thu những nội dung còn phù hợp và sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ những nội dung không hợp lý của Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND.

b) Lý do lựa chọn giải pháp: Việc lựa chọn giải pháp này sẽ khắc phục được các hạn chế được đánh giá cụ thể ở báo cáo tác động chính sách và tạo thuận lợi trong thực hiện chính sách cụ thể như sau:

- Quy định cụ thể đối tượng thu hút, đảm bảo đúng theo các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước cấp trên, phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng.

- Các chuyên ngành, lĩnh vực được quy định cụ thể, trong đó bao gồm các chuyên ngành, lĩnh vực được tỉnh chú trọng đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án số 02-ĐA/TU ngày 14/9/2016 của Tỉnh ủy Cao Bằng về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng lãnh đạo, quản lý đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý trẻ giai đoạn 2016 - 2020.

- Đảm bảo tính tính khả thi, tiết kiệm hiệu quả, kịp thời, dễ thực hiện, bảo đảm yêu cầu của cải cách thủ tục hành chính.

- Nghị quyết được quy định cụ thể, khi có hiệu lực thi hành được ngay, Ủy ban nhân dân tỉnh không cần ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định cụ thể.

2. Chính sách 2: Thu hút, đãi ngộ bằng hợp đồng thu hút chuyên gia: Các chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước; những người đạt giải thưởng Hồ Chí Minh

2.1. Mục tiêu của chính sách: Thu hút sự đóng góp trí tuệ của các chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước, những người đạt giải thưởng Hồ Chí Minh để tư vấn, giải quyết một số khó khăn, bất cập trong công tác quản lý trong thời gian ngắn đối với một số ngành, lĩnh vực.

2.2. Nội dung của chính sách: Chính sách đãi ngộ thông qua việc thực hiện bằng hợp đồng thu hút chuyên gia.

2.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn:

a) Lựa chọn giải pháp: Giữ nguyên quy định hiện nay về thu hút, đãi ngộ sự đóng góp trí tuệ của các chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước, những người đạt giải thưởng Hồ Chí Minh (trên cơ sở quy định tại Điều 4.3, Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND).

b) Lý do lựa chọn giải pháp: Việc lựa chọn giải pháp này, tỉnh Cao Bằng sẽ giải quyết được những khó khăn trong thời gian ngắn, không tăng biên chế công chức, viên chức vì không thực hiện tuyển dụng đối với đối tượng này. Chính sách không phân biệt về giới; cơ hội, điều kiện thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới trong chính sách là như nhau. Tạo hành lang pháp lý, làm cơ sở cho việc thu hút sự đóng góp trí tuệ của các chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước, những người đạt giải thưởng Hồ Chí Minh về chuyên môn hoặc nghiên cứu khoa học thuộc tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh có nhu cầu để hỗ trợ, giúp đỡ trong thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của tỉnh.

3. Chính sách 3: Chính sách hỗ trợ một lần bằng tiền

3.1. Mục tiêu của chính sách: Ngoài việc thu hút bằng hình thức tiếp nhận hoặc tuyển dụng không qua thi vào công chức, viên chức thì đối tượng thu hút còn được hỗ trợ một lần bằng tiền để động viên, giúp đỡ các đối tượng thu hút có thể giải quyết một số khó khăn ban đầu khi công tác tại tỉnh Cao Bằng. Đảm bảo tính thống nhất, logic giữa các nội dung trong Nghị quyết.

3.2. Nội dung của chính sách: Đối tượng thu hút được hưởng chính sách 1 nêu trên, còn được hỗ trợ một lần bằng tiền tương ứng với trình độ, chuyên môn được đào tạo.

3.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn:

a) Lựa chọn giải pháp: Quy định lại chính sách hỗ trợ một lần bằng tiền theo đối tượng thu hút được sửa đổi, bổ sung (như đã phân tích tại Chính sách 1 của báo cáo đánh giá tác động chính sách).

b) Lý do lựa chọn giải pháp: Việc lựa chọn giải pháp này đảm bảo tính thống nhất giữa các nội dung trong Nghị quyết, tăng tính khả thi, dễ triển khai thực hiện, thu hút được các đối tượng có trình độ chuyên môn cao, thể dục thể thao thành tích cao. Tăng định mức hỗ trợ ban đầu cho Bác sĩ nội trú ngang bằng đối với các đối tượng khác (vì Bác sĩ nội trú theo quy định của Bộ Y tế là người có chuyên môn cao hơn Bác sĩ, những Bác sĩ nội trú được tuyển chọn từ những Bác sĩ đã tốt nghiệp Đại học nhưng phải tốt nghiệp từ loại khá trở lên), để thu hút được đối tượng này bổ sung nguồn nhân lực của tỉnh hiện nay.

4. Chính sách 4: Chính sách về môi trường làm việc, bố trí, sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm tạo nguồn cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp

4.1. Mục tiêu của chính sách: Ngoài việc thu hút, đãi ngộ của chính sách 1 và 3 nêu trên, các đối tượng được tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để phát huy năng lực, kiến thức, trình độ chuyên môn và sở trường trong công việc cho sự phát triển của tỉnh, qua thực hiện nhiệm vụ làm cơ sở đánh giá, xem xét giới thiệu vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, đồng thời cụ thể hóa và phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối và chính sách của Đảng về công tác cán bộ, sử dụng có hiệu quả nguồn lực về con người, làm tăng thêm lòng tin của người dân đối với Đảng, Nhà nước trong việc sử dụng nhân tài của đất nước.

4.2. Nội dung của chính sách: Đối tượng được thu hút được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, Nhà nước hiện hành; được tạo điều kiện về môi trường làm việc, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, xem xét giới thiệu quy hoạch các chức danh, đồng thời xem xét làm cơ sở cho việc bổ nhiệm tạo nguồn lãnh đạo quản lý các cấp.

4.3. Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn:

a) Lựa chọn giải pháp: Quy định chính sách về tạo điều kiện môi trường làm việc, bố trí, sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm tạo nguồn lãnh đạo quản lý các cấp (trên cơ sở kế thừa chính sách quy định tại Điểm 4.5 Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND).

b) Lý do lựa chọn giải pháp: Việc lựa chọn giải pháp này trên cơ sở kế thừa chính sách quy định tại Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND sẽ tạo động lực cho công chức, viên chức phát huy tốt năng lực, sở trường, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; bổ sung được người có năng lực, trình độ chuyên môn, qua thực hiện nhiệm vụ làm cơ sở đánh giá, xem xét giới thiệu vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp

vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước...; Tận dụng được nguồn lực về con người, làm tăng thêm lòng tin của người dân đối với Đảng, Nhà nước trong việc sử dụng nhân tài của đất nước để nâng cao hiệu quả hoạt động và góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội của tỉnh nói chung và của các cơ quan, đơn vị, địa phương nói riêng.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Căn cứ nhu cầu của các đơn vị, địa phương, hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, xây dựng kế hoạch thu hút, dự toán chi tiết kinh phí theo định mức quy định của Nghị quyết để hỗ trợ một lần bằng tiền ban đầu đối với đối tượng được thu hút vào công chức, viên chức của tỉnh, các hợp đồng thu hút chuyên gia; sau khi được tiếp nhận và bố trí công việc, các cơ quan, đơn vị, địa phương có đối tượng được thu hút chủ động tạo điều kiện thuận lợi về môi trường, điều kiện làm việc, xem xét ưu tiên cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ...; xem xét giới thiệu vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết ban hành một số chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020: **Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 07 năm 2017.**

VII. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

Với những thực trạng và để khắc phục những nội dung bất cập nêu trên, để chính sách thu hút đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh thực sự đem lại hiệu quả thiết thực thì việc ban hành Nghị quyết để thay thế Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND là hoàn toàn cần thiết (vì ban hành Nghị quyết ở hình thức sửa đổi, bổ sung chi tiết hoặc là các tiêu tiết nhỏ thì sẽ gây khó khăn trong việc theo dõi, việc triển khai thực hiện) và phù hợp với quy định, tạo thuận lợi trong việc theo dõi và thực hiện chính sách, Nghị quyết mới trên cơ sở kế thừa các nội dung vẫn còn hợp lý của Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND và khắc phục những hạn chế bất hợp lý của chính sách hiện hành, là cơ sở pháp lý để thực hiện chính sách đãi ngộ, qua đó từng bước bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh; đồng thời là cơ sở để động viên, khuyến khích đội ngũ này có điều kiện phát huy năng lực, sở trường trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý cho tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, chất lượng dịch vụ công trên địa bàn toàn tỉnh Cao Bằng; đồng thời bổ sung các chuyên ngành, lĩnh vực cần thu hút của tỉnh vào Nghị quyết mới để dễ theo dõi và thực hiện và phù hợp với quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gồm:

1. Lĩnh vực Y tế: Các chuyên ngành đào tạo Bác sĩ nói chung, đặc biệt là Bác sĩ chuyên khoa I, II thuộc các chuyên ngành về Nhi khoa, Phong, Lao, Tâm thần, Sản, Mắt, Xét nghiệm, Gây mê hồi sức, Ngoại, Nội, Y học cổ truyền; Bác sĩ

nội trú theo quy định của Bộ Y tế; Dược sĩ chuyên khoa I, Y tế công cộng chuyên khoa I, Y học dự phòng chuyên khoa I.

2. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: Tiến sĩ khoa học các chuyên ngành Khoa học tự nhiên, khoa học xã hội; Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Quản lý giáo dục.

3. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Các chuyên ngành Văn hóa, Du lịch; Biên đạo, Khảo cổ; Huấn luyện viên, vận động viên thể dục - thể thao thành tích cao;

4. Lĩnh vực Khoa học - công nghệ, Thông tin truyền thông: Các chuyên ngành An ninh an toàn hệ thống, Điện tử viễn thông, Báo chí;

5. Lĩnh vực Kinh tế: Các chuyên ngành Kinh tế đối ngoại, Kinh tế quốc tế;

6. Lĩnh vực Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường: Các chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y; Tài nguyên nước, Biến đổi khí hậu, Đa dạng sinh học;

7. Lĩnh vực Giao thông, Xây dựng: Các chuyên ngành Kiến trúc, Xây dựng, Cầu đường;

8. Lĩnh vực Tư pháp, Hành chính: Các chuyên ngành Khoa học quản lý, Hành chính, Quan hệ quốc tế, Ngoại giao, Luật, Hành chính công;

9. Lĩnh vực công tác Đảng, Đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội: Các chuyên ngành Xây dựng đảng, Kiểm tra đảng.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành một số chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng xem xét, quyết định./.

Kèm theo Tờ trình gồm có:

(1) Báo cáo đánh giá tác động một số chính sách thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020;

(2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp; bản chụp ý kiến góp ý;

(3) Đề cương dự thảo Nghị quyết;

(4) Quyết định thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh Cao Bằng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các cơ quan của Đảng, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, UBND các huyện, Thành phố;
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh